

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẠC LIÊU
TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **69/2021/HS-ST**
Ngày 24-9-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẠC LIÊU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Bích Ngọc

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Tô Hồng Hà

Bà Dư Thị Út

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Nhung – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: ông Nguyễn Văn Duy - Kiểm sát viên.

Trong ngày 24 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 96/2021/TLST-HS ngày 09 tháng 9 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 81/2021/QĐXXST-HS ngày 13/9/2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Vĩnh N** (Tên gọi khác: Cu Đ); sinh năm 1982, tại: Bạc Liêu; nơi cư trú: Số x, khóm 4, phường 7, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Thanh H và bà Hà Thanh S; có 01 người con;

Tiền án 02 lần gồm: lần 1: Ngày 31/5/2016, bị Tòa án nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu tuyên phạt 03 năm tù giam về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo Bản án số 18/2016/HSST đã chấp hành án xong. Lần 2: Ngày 27/02/2020, bị Tòa án nhân tỉnh Bạc Liêu xử phạt 01 năm tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo Điều 173 Bộ luật hình sự. Đã chấp hành án xong, chưa được xóa án tích, tái phạm.

Tiền sự: không; Bị cáo bị bắt từ ngày 01/6/2021 đến nay (vắng mặt).

- Người bị hại: Anh Lâm Thành C, sinh năm 1982; trú tại: x, khóm 4, phường 5, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu (vắng mặt);

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ 50 phút ngày 01/6/2021, tại nhà của anh Phạm Văn T thuộc ấp Thào Lạng, xã Vĩnh Trạch, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu, Trần Vĩnh N có hành vi lén lút lấy trộm 01 xe máy của anh Lâm Thành C. Qua định giá xe có giá trị là 17.078.400 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 94/CT-VKSTPBL ngày 09/9/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu truy tố bị cáo Trần Vĩnh N về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Trần Vĩnh N phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”; Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; Điều 15; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Trần Vĩnh N từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù; tịch thu các công cụ đã dùng hoặc sẽ dùng vào việc phạm tội và buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo có đơn xin xét xử vắng mặt đề ngày 16/9/2021, trong đơn bị cáo xác định đã thống nhất với nội dung cáo trạng truy tố nên không muốn tham gia phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố, thể hiện bản thân bị cáo là người nghiện ma túy nên để có tiền tiêu xài, bị cáo đã lén lút đi tìm tài sản lấy trộm, lợi dụng sự sơ hở trong quản lý tài sản của anh Lâm Thành C để lấy trộm 01 xe máy. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với tài sản thu hồi được và lời khai báo của người bị hại và những người làm chứng. Qua định giá xe bị mất trộm nhãn hiệu Honda, loại Wave có giá trị là 17.078.400 đồng. Bị cáo thực hiện hành vi trộm tài sản trong trạng thái đủ năng lực trách nhiệm hình sự, với lỗi cố ý trực tiếp nên hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*trộm cắp tài sản*”. Bản thân bị cáo đã bị xét xử hai lần, trong đó ở lần xét xử liền kề với lần này, bị cáo bị xét xử về tội trộm cắp tài sản với tình tiết tái phạm và bản án này chưa được xóa án tích lại tiếp tục trộm cắp tài sản nên lần này được xác định là trường hợp phạm tội *tái phạm nguy hiểm* theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[2] Quá trình điều tra và truy tố, những người tiến hành tố tụng thuộc Cơ quan cảnh sát điều tra, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu đã thực hiện đúng và

đầy đủ các thủ tục tố tụng theo quy định của pháp luật; các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập đúng trình tự, thủ tục luật định. Quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng và đầy đủ các thủ tục tố tụng theo quy định của pháp luật tố tụng hình sự.

[3] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết như trong quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, gia đình bị cáo đã tích cực khắc phục hậu quả bằng việc bồi thường thiệt hại ổ khóa xe cho người bị hại và việc bị cáo chỉ đang phá ổ khóa xe, chưa lấy được xe thì bị bắt quả tang là trường hợp phạm tội chưa đạt và việc người bị hại xin bãi nại cho bị cáo để xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Trên cơ sở đó, Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 và Điều 15 Bộ luật hình sự. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất an ninh trật tự tại địa phương; hơn nữa, bị cáo đã bị xét xử về hành vi xâm phạm quyền sở hữu của người khác, nhưng vẫn chưa sửa đổi nên cần bị xử phạt nghiêm khắc. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần chấp nhận lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về việc áp dụng hình phạt cho bị cáo, xử lý nghiêm khắc đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định đủ để răn đe, giáo dục đối với bị cáo, đồng thời mang tính phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] *Về vật chứng trong vụ án:* tài sản bị trộm cắp đã được thu hồi trả lại cho người bị hại và các tài sản cá nhân của bị cáo đã được trả lại cho bị cáo là phù hợp; đối với vật dụng bị cáo đem theo để dùng vào việc phạm tội là 01 (một) thanh kim loại, chiều dài 12,5cm có một đầu tròn và một đầu hở, trên thanh kim loại có ghi chữ và số CHROME VANADIUM 8 được tịch thu tiêu hủy.

[5] *Về trách nhiệm dân sự:* bị hại đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và tiền bồi thường thiệt hại do ổ khóa xe bị hỏng với số tiền 500.000 đồng và không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[6] *Về án phí:* bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật là 200.000 đồng.

[7] Xét đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu về tội danh, hình phạt và các nội dung khác đối với bị cáo là phù hợp nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] *Về quyền kháng cáo:* bị cáo và người bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được nhận bản án hoặc bản án được niêm yết.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Vĩnh N (tên gọi khác là Cu Đil) phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; Điều 15; điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Vĩnh N **02 (hai) năm tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 01/6/2021.

2. Về vật chứng: áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 46 và Điều 47 Bộ luật hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 (một) thanh kim loại, chiều dài 12,5cm có một đầu tròn và một đầu hờ, trên thanh kim loại có ghi chữ và số CHROME VANADIUM 8. (*Cơ quan thi hành án dân sự thành phố Bạc Liêu đang giữ theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/9/2021*).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Buộc bị cáo Trần Vĩnh N phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: bị cáo, bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được nhận bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận :

- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND Tp. Bạc Liêu;
- Sở tư pháp tỉnh Bạc Liêu;
- Chi cục Thi hành án dân sự Tp. Bạc Liêu;
- Bị cáo; người bị hại;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Bích Ngọc